

THIẾU - LÂM NỮ - HIỆP

(Võ-thuật kỳ - tình tiểu-thuyết)

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N^o 21.339



KỊCH TRUNG ĐA' CỔ

Editions Minh - Phương, 13, Rue du Coton, Hanoi

QUYỀN THỨ MƯỜI — 2 XU

20229

Thấm thoát ba năm, gần đến kỳ thi ở huyện, Trâu-hồng-Sinh chạy chọt được đỗ đầu. Còn tôi thì đỗ đầu kỳ thi võ.

Ngày tháng thoi đưa, lại 3 năm nữa, Trâu-hồng-Sinh được đỗ cao ở Nam-trang. Tôi thì cũng may không đến nỗi trượt. Kỳ thi hội, Trâu-hồng-Sinh, nhờ cha dứt lót cho, được vào thi diện đỗ thứ mười ba, bổ luôn ra làm huyện-lệnh huyện Ngọc-diễn. Thi võ tôi được đỗ thứ bảy. Nhà vua muốn lưu tôi ở kinh cung chức. Vì muốn tránh sự hiềm nghi, gia-nghiêm xin cho tôi ra làm việc ở ngoài Kinh. Việc đó lắm nỗi éo le. Địa-phương mà tôi nhậm chức lại là huyện Ngọc-diễn. Tôi giữ chức du-kích, kiêm cả việc luyện tập binh mã cả thành. Cứ chức vụ mà nói, thì tôi cùng y văn, võ đôi đường, việc ai người ấy làm. Nhưng khốn nỗi Trâu-hồng-Sinh có tính ghét kẻ hiền, ghen người tài, thường thường bới lông tìm vết, hay làm khó khăn với tôi.

Bấy giờ tôi tuy tuổi đã thêm lên, nhưng tính nóng vẫn chưa bớt được. Mỗi khi tranh luận, tôi không nhún nhường. Vì thế sự thù hằn lại tăng lên một tầng nữa. Sầy gặp việc giết người cướp của ở trại Vạn-niên, làng Đông, huyện Ngọc-diễn. Đảng cướp đó bị những thủ-hạ tôi bắt được. Hay đâu trong bọn bị bắt đó có một đứa họ Dương, tên gọi Hòa-Tường, là cậu Trâu-hồng-Sinh. Bấy giờ nhân dân cả thành, mười mắt trông một, ai ai cũng biết là cậu quan huyện đi ăn cướp. Thế mà ngờ đâu Trâu-hồng-Sinh giám thiện-tiện tha cho Dương-hòa-Tường, mà lại hạch-sách tôi vu hại người không tội.

Tôi liền mang các thân-sĩ trong thành cùng khỏ-chủ lại để làm chứng. Chứng có rõ ràng, không thể che lấp được, Trâu-hồng-Sinh hồ thẹn sinh ra tức giận, lại bảo tôi thông-dồng với các thân-sĩ, rồi y gian-giảo làm sớ đệ Kinh.

Chẳng biết xét ngay gian, nhà vua xuống chỉ cách chức tôi. Bấy giờ tôi nghĩ: Chức tước mất còn cũng chẳng cần gì. Thôi làm quan chính là khỏi lụy. Nhưng nhân-dân một huyện Ngọc-diễn, vì tôi mang gĩa bất-bình cũng nhiều lắm.

Tôi bị cách chức được mấy ngày, thì Trâu-hồng-Sinh thốt nhiên, bị người giết chết ở trong nha-thự. Thấy con yêu-dấu bị người ám sát, quan binh-bộ thượng-thư đau đớn vô cùng, ngờ ngay là tôi báo thù, sai rò thám. Hay đâu hung thủ giết Trâu-hồng-Sinh có để lại một thanh đao «Thất-tinh». Khéo thay! Ở nhà tôi cũng có một thanh đao «Thất-tinh», mà trước đó 3 tháng mất đâu không thấy.

Trâu-cáp-Đồ liền căn cứ ngay vào thanh đao « thất-tinh » đó, làm sớ tàu lên. Lôi đình nổi giận, nhà vua cho bắt tôi và gia-nghiêm cùng giam vào ngục, để chờ hình-bộ xét xử.

Gia-nghiêm không xét rõ tình, đem lòng tức giận, liền ở trong ngục đập đầu vào vách chết. Tôi trong lòng sầu, giận, không biết than thở với ai.

Được mười ngày, bỗng nhiên nhà vua hạ chỉ tha cho tôi, tuyên cáo là vô tội, cho về nhà. Tôi cũng không hiểu vì sao. Trâu binh-bộ thấy tôi được tha, tàu luôn mấy bản nữa, nhưng điều bị nhà vua bác bỏ.

Khi đó, nhân vì gia-nghiêm bị chết oan trong ngục, gia-từ thương xót, sầu não quá sinh bệnh. Ốm đau mê mết, gần một tháng rồi cũng theo gia-nghiêm về nơi chín suối. Bấy giờ có một vài người bạn tốt, biết cơ lui tới, liền khuyên tôi nên xa chạy cao bay trước, không thì lại bị quân gian ác tìm kế hãm hại. Nghe nhời khuyên, tôi chợt tỉnh ra, liền cao bay xa chạy ra ngoài Dự-ngạc, lấy con gái họ Lôi. Ăn ở với nhau ở Tràng-sa mười năm, sinh được một giai một gái. Nhà tôi đau yếu luôn, chẳng may năm ngoái đã qua đời rồi. Tôi tuy phong-trần nhỡ bước, nhưng mối thù của cha mẹ, ghi nhớ trong tâm can, vẫn có trí báo phục; song khốn nỗi, thời cơ chưa đến, chẳng được như nguyện. Đã hơn 30 năm nay, mà chưa hành-động được. Trâu binh-bộ đã già mà chưa chết. Tháng trước phụng thánh-chiếu xuống miền Nam, để điều-tra cái nạn đại-hạn ở Tương, Ngạc, và giữ chức chần-tế đại-thần. Tôi bây giờ già rồi, không thể tuốt gươm báo thù. Nhưng may thay ! tiểu-nữ cũng có học tôi được ít nhiều võ nghệ. Mười hôm trước nó đã đi Tràng-sa để dự-bị trả mối cừu hận hơn 30 năm nay chưa báo được.

Đến bây giờ có được như nguyện hay không, là còn chờ mệnh giới. Tôi có một điều nghi hoặc, vẫn còn nghĩ ngợi trong lòng, chưa hiểu tại sao nhà vua đã bắt giam tôi cùng gia-nghiêm, định án rồi, mà lại tha bổng cho. Cái căn-do về sự đó thật là bí-mật, trừ nhà vua và hình-bộ ra, ai cũng phải lấy làm lạ quá ! Có nhẽ quỷ-thần phù hộ xui nên mới được ra thế chẳng ?

Nghe đến đó, Quốc-Đổng nhảy lên, cười, nói : A ! việc đó thì gia-nghiêm ngày trước thường có nói đến. Lão-trượng không thể biết căn-do việc ấy được là phải lắm. Gia-nghiêm có một người bạn tốt, là một tay giỏi trong Không-môn. Ông ấy hành tích không định, đi lại không thường. Tên ông ta là Phong-đạo-nhân. Ông ấy có nói

truyện rõ với gia-nghiêm. Việc cụ vừa nói đó, nguyên là vào hồi ấy ông có giết chết ở Đức-châu một tên đại-bộm tên gọi là Xong-chi Hoa, cướp được một thanh đao « Thất-tinh », liền đi giết luôn đứa tàng-quan là Trâu-hồng-Sinh, rồi sau lại đến cung Ung-hòa để đao và một phong thư. Tự nhiên mà nhà vua tha cụ, thì đại khái duyên do ở đấy mà ra.

Nghe xong, Phương lão-trượng vỗ tay cười, nói: Phải rồi! phải rồi! Chính ông ấy làm đó. Trước kia Trâu-hồng-Sinh chưa bị hại, thì tên Xong-chi-Hoa từng lẩn quất ở huyện Ngọc-diên. Tôi cũng có nghe thấy mấy người nói. Họ khuyên tôi nã bắt y. Bấy giờ, vì chưa thấy y hành-động gì, tôi không muốn làm oan-gia với người ta, nên chưa hạ-thủ. Còn thanh đao của nhà tôi, chắc là y lấy trộm.

Câu truyện vừa đến đó, ngoài sân nghe tiếng động, tiếp thấy một người con gái 17, 18 tuổi, tay trái cầm kiếm, tay phải xách một cái đầu người râu tóc bạc phơ, đi vào. Mười phần Quốc-Đổng chắc 8 phần là Phương-tuệ-Tiên, Đến trước mặt Phương lão-trượng, người con gái ấy cúi đầu nói: Thưa cha, thủ-cấp thẳng giặc già ấy, con đã mạo hiểm lấy được về đây.

Phương-bất-Đồng vội nói: Con yêu quý của ta ời, thật là vất-vả cho con lắm nhỉ! Mau đem cái đầu ấy bỏ vào hộp gỗ, để đến mai tế vong hồn ông bà. Nói đến đó, hai hàng nước mắt Phương lão-trượng chảy xuống như mưa.

Các bạn chắc muốn biết làm thế nào mà Phương-tuệ-Tiên giết được Trâu binh-bộ. Số là: được tin Trâu-cáp-Đồ đến Tràng-sa, Phương-bất-Đồng định tự mình đến đó hành-động; nhưng Tuệ-Tiên vội nói: Cha hà tất phải đi, một mình con đi, cũng có thể thành công được. Trâu-cáp-Đồ có tám đầu đi nữa, con cũng chém hết.

Phương-bất-Đồng nói: Con đi thì cũng được, nhưng tính con hay nóng-nảy lắm, cho nên ta còn có ý ngăn-ngại. Vả chẳng bên cạnh thẳng giặc già, có nhiều tiên-sư; trong bọn đó thiếu gì tay giỏi? Ta nghe nói nó thu dụng anh em họ Vệ ở núi Thái-nhạc. Bọn chúng thì không có người nào là tri-dũng kiêm toàn cả. Nhưng đi cũng phải cẩn thận nhé!

Tuệ-Tiên nói: Cha không cần giận, con cũng hiểu thế rồi. Sớm, chày trong mười ngày, con sẽ mang được đầu thẳng giặc già ấy về đây.

Phương-bất-Đồng nói: Con ơi, việc đó không phải như việc đánh hùm bắt báo đâu. Làm xong thì không còn ngại gì nữa; nếu làm không xong thì chẳng những tính-mệnh con không toàn được, mà cha đây cũng phải liên-lụy.

Phương-tuệ-Tiên cười, nói: Cha cứ sợ thế, chứ ai chẳng biết đánh hùm bắt báo thì dùng sức, không phải dùng tâm-trí. Nay đi hành thích thẳng giặc già này, không ví như việc đánh hùm bắt báo được phải có ít nhiều bản-lĩnh, tùy cơ ứng biến mới xong.

Tay vuốt râu, miệng cười ha-hả, Phương-bất-Đồng nói: Được lắm! được lắm! Chỉ cốt con hiểu được 4 chữ « tùy cơ ứng biến » là được rồi, không ngại gì nữa.

Thấy cha bằng lòng, Phương-tuệ-Tiên mười phần vui vẻ, liền lấy thanh kiếm « Cồ-định » của nàng thường dùng hàng ngày đeo vào người. Thắt quần áo gọn ghẽ, sắp sửa đồ dùng. Xong đâu đấy, nàng liền cáo từ cha và anh, rồi chổ tãi phi-hành, thẳng lối sang Tràng-sa.

Ước chừng vào khoảng trống canh ba, nàng đã đến Tràng-sa. Vào thành, nàng đến trọ một hàng cơm nhỏ. Đóng cửa buồng lại, một mình đương ngồi trên giường, nghĩ ngợi phương-pháp, bỗng nghe tiếng buồng bên cạnh có người nói: Lão-Trương, bác thử xem thời-sự ngày nay chẳng ví được như trước. Một tỉnh Hồ-nam chúng ta đại hạn mất mùa đã hàng hai năm nay, thế mà độ một tháng nay mới có người đến điều-tra tai nạn. Nghe nói sau cuộc điều-tra, thì phát chẩn cho dân. Việc điều-tra làm từ 3 tháng trước, các quan địa-phương đã xem xét rõ ràng rồi. Định hễ khi quan Khâm-sai đến đâu các quan địa-phương sẽ đem những sự điều-tra các khu bị tai nạn trình rõ ràng. Ai ngờ quan Khâm-sai phát chẩn lại theo cái lối ngày trước là: Những người có ruộng đều không được chẩn-tế. Những người không có ruộng thì cứ chiếu nhân-khẩu ra mỗi người chỉ lĩnh chẩn 8 lể gạo một ngày, không bằng một phần ba ngày trước. Mỗi người không được nửa thưng một ngày. Bác xem thế có khổ sở hay không? Còn những người có ruộng thì không có ai mua mà bán. Gặm vỏ cây, ăn rễ cỏ, đói khát nheo-nhóc, mà một hột gạo chẩn không được lĩnh. Thế có đáng thương không? Vào cái cảnh tai nạn mất mùa này, lại còn phải chia ra hạng người có ruộng, với người không có ruộng làm gì. Cũng đều là một cảnh không có cơm ăn cả. Tội thật không hiểu ý họ nghĩ ra sao! Hiện bây giờ ruộng nương bỏ trống, không có một cây cỏ nào mọc, thì làm gì có cơm mà ăn!

Lại một người khác nói : Thôi, bác nói làm gì. Gặp lão già ấy, đó là cái vận xúi tỉnh Hồ-nam mình. Tôi nghe người ta nói lão ta ở Kinh linh hơn 80 vạn lạng bạc, đến đong gạo ở mấy tỉnh Trục-lệ, Sơn-dòng và An-vi, cộng tất cả chưa được mười vạn bạc gạo, còn thừa bao nhiêu đều chui vào nằm cả trong túi hần rồi. Các bác nghĩ xem hần chẳng định tuyết tử tuyết tôn, thì sao lại làm như thế?...

Người này nói đến đó, thì lại có một người nữa nói : Lão-Lý, sao không biết giữ mồm miệng thế ? Tai mắt của lão giặc già ấy nhiều lắm đấy. Chúng nó mà nghe biết thì bọn mình khó mà sống được.

Cười dộ lên Lão-Lý nói : Sao bác nhất gan quá thế ? Bây giờ chúng mình đã đến bước đường cùng, còn sợ gì ai nữa ? Họ biết, bắt chém đầu chúng mình đi là cùng chứ gì. Như thế được tróng khỏi phải chịu cái tội lửa cơ đốt ruột, dao hàn cắt da ở trên đời này.

Nghe xong, Phương-tuệ-Tiên, đầu tóc dựng đứng cả lên, bụng bảo già : Coi thằng giặc già này làm ác vô chừng. Cái ngày chết của nó sắp đến rồi. Trong lòng tức giận, để cả quần áo, nằng nằm xuống giường.

Ngủ một giấc, khi tỉnh dậy thì phương đông mặt trời đã mọc. Nàng giở dậy, rửa mặt chải đầu, ăn điểm tâm qua loa xong, giấu kiếm vào trong người, ra phố, trông về phía tây đi. Nàng vừa đi vừa nghĩ bụng : « Minh phải làm cách nào mới có thể hạ-thủ được. Thôi, gì bằng dùng thủ-đoạn nhả-nhận ». Định xong, nàng hỏi thăm đường lối tắt, liền đi lại chỗ đại-giáo-tràng ở phía sau phủ-thự.

Nàng vừa đến nơi, thì khéo thay, ngay vào lúc tham-tướng đại-nhân, thống lĩnh một đội đại-binh, đương ở trong tràng luyện-tập. Có một vài anh đầu hươu mắt chuột, quần áo xúng-xính, giương đôi mục-kính, đứng ở bên cạnh xem thao luyện. Lại còn có nhiều người nhàn-rỗi, đến đứng ở góc đông-nam để xem tập luyện. Ai nấy đều im lặng. Chỉ nghe thấy những tiếng đánh đỡ lát chát, tiếng chân tiến thoái khi nặng lúc nhẹ, cùng với những tiếng hô của viên tham-tướng.

Phương-tuệ-Tiên cau đôi mày liễu, trong óc liền nảy ra một kế. Từ từ nàng đi lại góc đông-nam, đứng vào bên cạnh bọn người xem. Quay mặt lại mọi người, Phương-tuệ-Tiên chấp tay nói : Thừa các ngài, xin các ngài đứng ra vòng tròn, để tiểu-nữ thừa một lời. Tiểu-nữ là người huyện Hợp-phì, tỉnh An-vi, theo phụ-thân đến

Hiệp-tây thăm người nhà không gặp. Chẳng may về đến giữa đường phụ-thân bị bệnh mất ở trại Khâu-gia làng Tây-hương. Nhờ được các vị từ-thiện ở đấy quyên giúp, tiểu-nữ đã mua được qnan-tài và đồ khâm-liệm chôn quản. Hiện bây giờ tiểu-nữ dự bị mang linh-cữu phụ-thân về quê. Qua đây, hết cả lương thực, không có người thân-thích và bè-bạn gì cả, không biết vay mượn vào đâu được. Ở vào cái tình-cảnh khốn cùng này, tiểu-nữ không thể dừng được phải tìm cách mưu-sinh. Từ thửa nhỏ tiểu-nữ có theo phụ-thân học được vài đường quyền cước. Hôm nay trước mặt các vị đây, dâng chút nghệ vụng-về, xin các vị lượng thứ cho tiểu-nữ, thật là vạn bất-đắc-dĩ. Các ngài miễn chê cười cho.

Bọn đứng xem thấy nàng ít tuổi, mà mặt mũi lại xinh-đẹp, đều chú ý đến nàng lắm.

Nói xong, nàng hoa quyền đánh một bài « Bát-phương tứ-linh » Mọi người đều vỗ tay khen ngợi. Thoạt tiên còn một vài người móc tiền ném cho. Người này cho, người khác cũng bắt chước. Một chốc ước chừng được hơn tám nghìn đồng tiền nhón.

Không nhạt tiền, nàng quay vào mọi người, cười, nói : Đây mới là một bài quyền xoàng, mà nhờ ơn các ngài thưởng cho nhiều tiền thế, tiểu-nữ lấy làm ngượng lắm. Vậy xin các vị hải dừng chân thông-thả một chút, tiền thì tôi không nài thêm, mà tôi xin hiến các vị vài bài quyền nữa. Mọi người đều nói : Thế thì hay lắm. Cô đánh đi cho chúng tôi xem.

Phượng-tuyệt-Tiên liền đánh bài quyền « Phượng-lạc kỳ-sơn ». Vừa đánh sang bài « Phản-thủ đoạt-khôi » thì thành-linh nghe thấy trong đám đông có người quát to lên rằng : À, chị to gan nhỉ ! Chị giám đến đại giáo-tràng này để mãi võ à !

Tuyệt-Tiên dừng tay, quay đầu lại nhìn, thì thấy một người đàn ông ngoài hai mươi tuổi, giương đôi mắt chuột già nhìn thẳng vào mặt nàng, Tuyệt-Tiên tủm-tủm cười, nói : Tiểu-nữ chưa khai tràng, thì các ngài đã hò-reo luyện-tập rồi. Vả chẳng tiểu-nữ một là mới đến quý-địa lần đầu, hai là nhân vì hết cả lương-thực, không có cách nào khác nữa nên bất-đắc-dĩ phải mãi võ. Nếu ngài có điều gì chỉ-giáo, tiểu-nữ rất lấy làm cảm bội.

HỒI THỨ MUỖI CHÍN

*Tay ngọc gót sen, hiệp-nữ tỏ tài thần,
Lông lang dạ thú, giáo-sư mưu chước quỷ.*

NGƯỜI đàn ông kia cười hì hì, rẽ đám đông người tiến vào, nói: Ta hỏi chị: Chị đến đây mãi rồi, thế chị đã bài-sơn, lĩnh-giáo chưa?

Nghe hỏi, Tuệ-Tiên tủm tủm cười, nói: Xin ngài lượng thứ cho. Tiểu-nữ chưa « bài-sơn » mà chưa « lĩnh-giáo ». Chẳng qua lúc gia-nghiêm còn sống, có biết quyền cước, thì dạy tiểu-nữ vài đường vắn tắt mà thôi. Hiện bây giờ tiểu-nữ ở vào cái cảnh tiến thoái lưỡng nan, nên bất-đắc-dĩ phải đem cái bản-lĩnh nhỏ mọn ấy, mà múa rìu qua mắt thợ.

Người đàn ông đứng gần lại bên nàng, tay xoa má cười, nói: Chị phải biết ở đây chúng tôi có luật-lệ. Người nào chưa có « bài-sơn, lĩnh-giáo » mà rở nghề ra là không được. Chị hôm nay may mà gặp tôi, chứ người khác thì họ đã làm rầy-rà rồi đó. Tôi bảo chị này: Bây giờ chị cần phải « bài-sơn » ngay đi mới được.

Phượng-tuệ-Tiên vội nói ngay: Không giám giấu ngài, tôi mới đến đây là lần đầu, không quen biết một người, vậy thì bảo tôi đi « bài-sơn » ở chỗ nào được?

Người đàn ông kia cười hì hì, giơ tay vỗ vào ngực, nói: Nếu chị quả tin ta thì lấy ta làm thầy, thì ở chỗ đại giáo tràng này, chị mãi rồi đến tối, ta đoán rằng không có một người nào động đến lông chân chị.

Ngắm nghía nhìn anh chàng đó một lát, Tuệ-Tiên cười, nói: Làm thầy thì phải giỏi gấp đôi đệ-tử mới được chứ. Ngài muốn cho tôi làm đệ-tử, cố-nhiên là may cho tôi lắm. Nhưng tôi cũng chưa khỏi có một chút hoài nghi.

Người đàn ông kia cười, nói: Chị hoài nghi cái gì? Có phải chị sợ võ nghệ tôi xoàng chẳng?

— Vâng, thưa ngài, chính thế.

— Chị không tin, ta cũng không cần gì. Hai chúng ta đi lại đây. Nếu ta thắng được chị, thì ta thu chị làm học-trò. Vạn nhất mà ta thua chị, ta xin làm đồ-đệ chị. Vậy chị nghĩ thế nào?

Tuệ-Tiên cười, nói: Nhời nói của người trượng-phu phải như dao chém đá chứ?

— Ta đây có phải là người phản phúc vô thường đâu. Lại đây, lại đây, chị đi lại đây, cho chị đánh trước. Nói đoạn, người đàn ông kia đứng thế, chiêm thượng thủ. Tuệ-Tiên cũng giữ thế, nói: Khách mạnh không dè nén chủ, xin mời ngài động-thủ.

Người đàn ông kia không khách-khí gì cả, vung tay nhắm đánh vào ngực nàng. Thấy đánh thế, Tuệ-Tiên cười thầm, bụng bảo dạ: « Cái bộ quyền khốn nạn này, mà lại dám dõ trò ra trước mặt cô-nương nhà my này, há chẳng phải là cái vận số nhà my sao! ».

Nguyên lai đấu quyền, chỉ xem một miếng thứ nhất là đủ biết hay, dở. Nếu người nào đánh đòn thứ nhất hay, thì biết ngay là người đó quyền-pháp giỏi. Chứ đòn thứ nhất mà tầm thường thì biết ngay là võ-nghệ tầm thường. Vả lại cứ xem đòn đánh thứ nhất cũng đã có thể biết là thuộc về phái nào rồi, và phải dùng một đường quyền-pháp nào để đối phó lại.

Khi mới xuất-thủ thì trong Thiêu-lâm, phái Bắc đánh « Chư-tinh-triều bắc-dầu »; phái Nam đánh « Song-phong-triều ngũ-nhạc »; phái Vũ-dăng đánh « Đan-phượng liêu-vân »; phái Côn-luân đánh « Nhị-lang đởm-sơn »; phái Nga-my đánh « Ngọc-long nhập-hải »; phái Không-đồng đánh « Độc-xà xuất-dộng ».

Phép đánh « Chư-tinh-triều bắc-dầu » thì chân trái đứng thẳng, chân phải nhấc lên, hai cánh dờ thẳng hình cầu-vòng về đằng trước, mười ngón tay xòe ra, cũng giống thế « Đoạt-khôi xang-ấn ». Nhưng khác nhau ở chỗ đánh ra. « Đoạt-khôi xang-ấn » thì trước hết dùng chân phải đá vào dưới cằm địch nhân. Địch nhân tất nhiên dùng thế « Phượng-diềm-Đầu » để giải phá. Bấy giờ thừa cơ địch nhân mặt ngửa ra đằng sau, thì mình có thể hai tay hạ xuống, đánh địch nhân được. Phép đánh « Song-phong-triều ngũ-nhạc » thì hai tay thu vào dưới cánh sườn, chân trái co lên, chân phải đứng hơi thấp, thành ra thế « Khôi-tinh dịch-dầu ». Khi thấy chân giơ lên thì địch nhân tất ngờ là mình định đá vào chỗ thận-nang, mà dùng thế « Thủy-đề lạo-nguyệt » để phá. Bấy giờ mình co ngay chân về, hai nắm tay đưa ra đánh vào thái-dương địch nhân. Như thế địch nhân tất không thể tránh kịp, ít ra cũng bị trọng thương.

Phép đánh « Đan-phượng liêu-vân » thì mình đứng hơi nghiêng, tay trái giữ ngực, chân phải đứng gié về đằng sau, tay phải giơ lên. Trước hết lấy tay trái đánh dứ vào hạ-tam-bộ địch nhân. Địch

nhân dùng thế « Đại-thoát-bào » để tránh. Nhân lúc địch nhân chuyển mình đi thì tay phải ta hạ xuống, nắm lấy sau cổ địch nhân, chân phải co lại, chân trái duỗi ra đánh vào gối địch nhân. Địch nhân sẽ bị đánh ngã lăn ra.

Thế « Nhị-lang-đỡm-sơn » của phái Côn-luân có phần lợi-hại lắm. Phép đánh thì mình hơi nghiêng về bên phải, hai quyền đánh ra đều nhau, thành hình chữ nhất. Hễ chuyển mình đi thì chân phải bước lên. Nếu địch nhân gỡ được chân phải của ta, thì tay phải của ta đã đến rồi, nếu địch nhân gỡ được tay phải của ta, bấy giờ chân trái và tay trái của ta dùng luôn thế « Mãng phiến-thân » đánh tới ngay, địch nhân dẫu tránh, cũng khó lòng thoát được.

Thế « Ngọc-lang nhập-hải » dẫu không cấp-bách như thế « Nhị-lang đỡm sơn » xong cũng có chỗ thần diệu. Người dùng thế ấy mình nghiêng về bên trái, chân trái gié ra đằng sau, tay trái co dể ở dưới sườn bên trái, tay phải giơ lên, cổ hơi cúi xuống, tựa như gật đầu. Tay trái đánh ra trước, đâm vào bụng địch nhân. Địch nhân vì muốn chận tay trái của ta, tất phải dùng thế « Đồng-tử phủng ngân-bình » để phá. Ta thừa lúc địch nhân chú ý vào tay trái của ta, thì tay phải của ta đánh ngay xuống đầu. Như thế nghìn cái không sai một.

Dùng thế « Độc-xà-xuất-dộng » thì bất nhượng ba thế : Một là thế « Diệp-đề-du-đào », hai là thế « Phi-vệ thượng-mã », ba là thế « Độc-tý hoa-sơn » Phép đánh thì mình bên phải hơi nghiêng, tay trái giơ ngang hình như đỡ, tay phải che chỗ cùng xương sống, Địch nhân dùng thế « Du-đào » để phá ta, ta liền dùng ngay tay trái đổi làm thế « Đầu-thạch-nhập-hải » dùng sức đè xuống, gạt tay phải của địch nhân. Địch nhân dùng thế « Phi-vệ thượng-mã » phi chân trái lên đá vào vai bên phải của ta, ta liền đưa tay trái ra, tránh mình về bên phải, tay trái nắm lấy chân địch nhân. Nếu địch nhân dùng thế « Độc-tý hoa-sơn » thì tự đánh họ chết. Thừa lúc tay phải địch nhân định đánh vào đầu ta, ta giơ cao tay trái lên quá trán để đỡ tay phải của địch nhân. Tay phải của ta vận sức ra đầu ngón tay điểm vào ngay lưng địch nhân. Địch nhân không chết cũng bị thương nặng.

Bàn về phép xuất-thủ kiến-lộ của các phái, thì giản dị lắm. Phái Vũ-đang dùng quyền « Thái-cực » mà đòn thứ nhất là « Song-già nhật-nguyệt » phái Thiếu-lâm dùng quyền « Bát-tiên » thì đòn thứ nhất là « Tiểu-điều quá-lâm » « Tam-sái nhất-thu » phái Côn-luân

dùng quyền « Lôi-dinh » thì đòn thứ nhất là « Ô-vân cái-nhật » phái Nga-my dùng quyền « Loạn-thạch đòi-sơn » thì đòn thứ nhất là « Chỉ-cung-thức »; phái Không-đồng dùng quyền « Tứ-tuyệt » thì đòn thứ nhất là « Ngự-phu lộng-võng »

Những quyền pháp nói trên, cách đánh, cách biến hóa, tác-giả, vì chép truyện, không thể tả kỹ lưỡng được ; vậy ai muốn nghiên cứu, thì xin xem « quyền-kinh » mới rõ được.

Nói về Tuệ-Tiên thấy anh chàng kia, đòn thứ nhất nhằm đánh vào ngực thì hiểu ngay là võ-nghệ y tầm thường. Nàng hơi né mình quả đấm của chàng kia đánh vào chỗ trống không, thành thử ngã chúi về đằng trước. Tuệ-Tiên nhẹ nhàng đưa tay trắng nõn ra nắm tóc chàng kéo ngay người lại, nhắc bổng lên, làm cho những người đứng xem, cười ầm cả lên. Anh chàng kia thẹn đỏ mặt, vội nói : Chị không cần đùa làm gì nữa, buông tôi xuống đi thôi.

Tuệ-Tiên cười gằn, buông y xuống, nói : Mạo phạm ngài quá nhỉ !

Chàng kia nói : Bản-lĩnh tôi không bằng chị thật, nhưng chị đừng chạy dàu vội, tôi đi gọi người có bản-lĩnh đến để cùng chị so tài hơn kém. Nói đoạn, anh ta chạy đi ngay.

Bọn đứng xem, chín người mười miệng nhao nhao cả lên. Người này nói : Hẳn lại đi gọi người đến, chắc để làm đồ-đệ cô nương này chứ gì.

Người kia nói : Cái đó đã biết thế nào được. Hoặc giả hẳn có người bản-lĩnh cao cường lắm, biết đâu.

Lại người khác nói : Các bác đừng có khinh thường hẳn. Hẳn là thủ-hạ trong hành-viên của quan Khâm-sai. Bây giờ hẳn chạy đi, chắc là về gọi đại tiêu-sư đến, làm rầy-rà cô nương đây. Cứ ý tôi thì cô-nương nên chạy sớm đi là hơn. Nếu quả đại tiêu-sư ở trong hành-viên lại, thì dù sao cô-nương này cũng bị khổ sở với hẳn.

Người kia nói đến đó, thì lại có mấy người nữa khuyên Tuệ-Tiên nên trốn mau đi nơi khác. Nhưng mục-dịch của Tuệ-Tiên là muốn cho đại tiêu-sư lại để dò xem võ-nghệ bọn chúng ra sao, bấy giờ nghe nói bọn họ sắp đến, có lẽ nào nàng bỏ mất cái cơ-hội tốt ấy.

Tuệ-Tiên liền quay mặt vào mọi người, cười, nói : Phiền lòng các vị lo hộ cho như thế, tôi lấy làm cảm ơn lắm. Nhưng cứ ý tôi nghĩ thì giáo-sư hay là đại tiêu-sư, bất luận võ-nghệ các ngài ấy

xuất sắc thế nào xong cứ suy nghĩ cho kỹ ra thì các ngài ấy đều phải biết đạo lý cả. Tôi cùng các ngài ấy không có thâm thù đại oán gì. Tôi chắc bọn chúng đâu có võ - nghệ hơn tôi, cũng vì tất đã làm rầy-ra tôi, là kẻ qua đường.

Nàng đương cùng mọi người bàn tán, thì thấy anh chàng lúc nãy, bộ rạng hung-hăng, đưa một người đại-hán lại, đầu đội mũ nỉ vải Thiên-tân, mình mặc áo mùi huyền, mặt chầy mồ hôi có vẻ làng rệu, đen bóng hai má hơi hóp, đôi mắt long-lanh, bước mạnh vào trong đám đông người, quay mặt vào Tuệ-Tiên cười, nói : vừa mới nghe thấy tiều-dồ nói cô-nương tài giỏi, bản giáo-sư mười phần bái phục. Nếu cô-nương có lòng giáy bảo cho, bản giáo-sư thật lấy làm may lắm.

Tuệ-Tiên vội nói : Vừa rồi tiều-nữ lỗ-mãng không biết, mạo phạm bức cao-túc, tự lấy làm hối hận. Đương sắp sửa đến trước mặt ngài đề khấu đầu xin lỗi, không ngờ ngài lại đến đây, thực là may quá, xin ngài lượng thứ cho.

Người đại-hán cười nhạt, nói : Tôi biết cô-nương là bức tài giỏi, cô-nương không cần quá khiêm thế.

— Thưa ngài, tôn tính đại danh là gì ? Xin ngài cho biết.

— Cô-nương hỏi thì tôi xin nói : Tôi là Vệ-như-Hùng, giáo-sư thứ hai của quan Khâm-sai.

Làm ra vẻ thất kinh, Tuệ-Tiên nói : Tưởng ai, ngờ đâu là Vệ nhị giáo-sư, tôi thật thất kính. Ngài là người đức trọng nghệ cao, hà tất tranh hơn so kém với chúng tôi là bọn vô-tri làm gì ! Xin ngài đơ cao tay cho chúng tôi chui qua. Tôi có gan to bằng giò cũng chẳng giám cùng ngài đối thủ.

Người đại-hán cười, nói : Cô có bản-lĩnh thực, cứ động-thủ, có quan hệ gì, tôi không cần đánh thật, chỉ tùy-tiện vài đường thôi.

Tuệ-Tiên cười, nói : Giáo-sư đã chịu chỉ giáo cho tôi, nếu không vâng lời ngài, thì chẳng phụ lòng ngài lắm sao ! Nhưng tiều-nữ không biết đường lối gì cả, nhờ có chỗ nào đặc tội cùng giáo-sư, xin giáo-sư rộng lượng thứ cho.

Người đại-hán cười, nói : Không cần ! Không cần ! Nếu cô có chỗ nào sai nhầm, tôi sẽ chỉ giáo cho, cô cứ yên tâm.

Nói xong, người đại-hán lùi lại một bước đứng thế «Ngã-hồ cầm-duy». Không khách-khí nữa, Tuệ-Tiên tiến một bước, miệng nói :

« được rồi » liền dùng đôi quyền từ dưới mạng sườn đưa ngược lên đánh, Vệ-như-Hùng cũng cử đôi quyền nhắm hai vai nàng đánh xuống. Những người đứng xem, trông thấy thế, lo thay hộ nàng, toát cả mồ hôi ra. Nhân thế đó, Tuệ-Tiên đem hai tay đôi ra thế « Song-long giác-hải » phân chia hai tay quyền người đại-hán ra rồi nàng lại đổi luôn ra thế « Kích-chung đả-cổ », tay phải nàng nhắm mang tai bên trái người đại-hán đánh vào, tay trái nàng thì đánh vào dưới vú bên phải y. Đại-hán vội vàng khiến luôn thế « Phượng-diềm-dầu ». Nhưng Vệ-như-Hùng chân tay bối rối, tránh được quả đấm bên dưới. Nghe « bịch » một tiếng, Vệ-như-Hùng lùi lại hai bước, cau mày nhăn mặt, khắc ra hai hạm máu tươi.

Tuệ-Tiên vội vàng nói: Ái chà! chết! chết! Tôi không biết gì, giám đả thương giáo-sư, xin giáo-sư nghiêm thứ! Đứng ngay như gỗ hàng nửa giờ, Vệ-như-Hùng không nói được một câu, chỉ giương hai mắt nhìn thôi. Thấy thế, bọn đứng xem, người nào người ấy lắc đầu lè lưỡi. Còn Tuệ-Tiên cứ xin lỗi hoài. Thốt nhiên, Vệ-như-Hùng cúi rạp xuống đất, miệng nói: Tiếc cho tôi có mắt như mù, không biết xét người. Cũng may nữ anh-hùng còn chút lưu-tình, không nỡ làm hại tính-mệnh tôi, tôi thực cảm kích vô cùng. Nếu nữ anh-hùng đến yết-kiến đại-nhân tôi, chắc hẳn được chức trọng quyền cao.

Tuệ-Tiên vội nói: Giáo-sư quá khen. Tôi có bản-lĩnh gì mà dám đến chỗ quan Khâm-sai đại-nhân. Xin ngài đừng riêu làm gì thế!

Nghiêm sắc mặt, Vệ-như-Hùng nói: Ai dám riêu cô-nương. Tài cô-nương hơn tôi gấp mười phần, mà ít khi được cơ hội tốt như thế này.

Tuệ-Tiên nói: Hay lắm! hay lắm! Được giáo-sư hậu tình, tôi xin vâng mệnh. Nói xong, nàng gọi những ăn-mày ở giáo-tràng lại bảo: Bây giờ nhờ ơn giáo-sư đây có lòng cất nhắc cho ta đi làm giáo-sư, tiền này ta không phải dùng đến, vậy chia cho các người; các người được tiền này không phải tạ ơn ta, chỉ nên tạ ơn vị giáo-sư này thôi. Không được chạnh nhau. Các người hãy nhặt cả tiền lên, đếm xem được bao nhiêu, rồi tính người ra mà chia nhau.

Bọn ăn-mày cảm tạ một hồi, rồi nhặt tiền chia nhau. Còn nàng thì theo Vệ-như-Hùng đi lại hành-viên. Đến nơi, vào lúc quan phủ Tráng-sa là Trọng-khánh-Nhân đương bồi tiếp Trâu-cáp-Đồ dùng cơm sáng ở đại-sảnh. Vệ-như-Hùng đến vái chào ở dưới thềm, nói: Bẩm đại-nhân, ở đại giáo-tràng tôi gặp được vị nữ anh-hùng này.

Võ nghệ nàng so với bọn chúng tôi còn hơn gấp mười phần, xin đại-nhân thu dụng.

Nhìn Tuệ-Tiên, Trâu-cáp-Đồ ngắm nghía kỹ-lưỡng một hồi, rồi nói : Trông bộ dạng trẻ thơ thế này, mà lại giỏi thế thật à ! Người họ tên là gì ? Năm nay bao nhiêu tuổi ?

Tuệ-Tiên đáp : Bẩm đại-nhân, tên tôi là Vạn-diễm-Hồng, năm nay tôi 17 tuổi.

Trâu-cáp-Đồ cười khanh-khách, nói : Cái tên thanh nhã nhỉ, thật hợp với vẻ người lắm. Nhưng Vạn-diễm-Hồng giá đổi ra là Nhất-diễm-Hồng, có nhẽ còn hay hơn nữa. Người quê quán ở đâu ?

— Bẩm đại-nhân, tôi người huyện An-vi. Độ tháng sáu tôi cùng cha tôi đến Hiệp-tây thăm người họ-hàng. Chẳng may, chưa kịp về đến nhà, thì cha giữa đường mắc bệnh mất. Một mình thân gái quê người, không ai thân-thích. Nên vừa rồi ở đại giáo-tràng có mua một vài bài quyền để kiếm đồng chi dụng. Ngờ đâu nhị giáo-sư quá khen, tiến dẫn tới đây...

Trâu-cáp-Đồ cười, nói : Giáo-sư đã khen, ta chắc bản-lĩnh của người khá lắm. Người không nên khách-khí làm gì nữa. Bản-bộ-đường hiện cần dùng những người có tài. Người có thể làm việc với bản-bộ được, thì bản-bộ tất nhiên phải biệt đãi người.

— Bẩm đại-nhân, chỉ sợ tôi tài sơ thức thiển, làm lắm nhỡ công việc của đại-nhân.

Trâu-cáp-Đồ cười âm lên, nói : Cái đó người không phải lo ngại, công việc của lão-phu đơn giản lắm, chỉ cốt người cả ngày quanh quẩn ở bên mình ta thôi, thế là làm hết chức trách rồi. Thôi, người hãy đi vào nhà trong.

Dứt lời, có 4 đứa liễu-đầu chạy ra, đưa nàng đi vào.

Trâu-cáp-Đồ cười, nói với đại giáo-sư là Vệ-như-Buru rằng : Đã có nàng thì khỏi phải phiền người xăn xóc ban đêm. Người đem những điều-lệ canh nom ban đêm báo ban cho nàng biết. Vệ-như-Buru đáp vâng, nhưng trong lòng nghi hoặc, nghĩ thầm : « Bộ dạng con gái yếu ớt như thế, làm gì có bản-lĩnh » !

Trông vẻ mặt anh ra dáng không bằng lòng, Vệ-như-Hùng đem việc ở đại giáo-tràng thuật lại cho anh nghe một hồi. Bấy giờ sự nghi hoặc của Vệ-như-Buru mới dần dần tiêu tán. Y nói với Vệ-như-Hùng rằng : Cứ như nhời chú nói, thì Vạn-diễm-Hồng là một tay giỏi của phái Thiếu-lâm hẳn ?

Vệ-như-Hùng nói : Biết thế nào được !

— Lúc khởi thủ nàng dùng thế « Đới-tử-thượng-triều », rồi đổi ra thế « Song-long-giác-hải », đó chẳng phải là hai thế đòn đầu ở bài quyền « Bát-tiên » của phái Thiếu-lâm là gì ?

Sua tay, Vệ-như-Hùng, nói : Vị tất ! Vị tất ! Miếng đánh thứ ba của nàng đổi ra thế « Kích-chung-đả-cổ ». Cái thế đó duy có phái bắc Vũ-dăng dùng thôi, còn không có phái nào dùng cả. Nếu nàng quả thuộc phái Thiếu-lâm thì sao biết dùng thế của phái Vũ-dăng ? Cứ như tôi xem ra thì chắc không phải nàng chỉ học có một thầy đâu ?

Gật đầu, Như-Buru nói : Có nhẽ phải đấy. Nhưng chú tiến dẫn nàng đến đây, việc đó chưa khỏi là vụng tính. Võ-ngệ nàng, so với chúng ta, hơn nhiều. Sau này nàng mở mày mở mặt, lại chẳng đè nén bọn chúng ta sao ?

Như-Hùng cười, nói : Chỗ đó, anh chưa hiểu biết tâm sự em. Em thiết tưởng nàng là người không nơi nương-tựa. Tuy có bản lĩnh giỏi, nhưng là một cô con gái ngây thơ, tâm-trí hơn bọn con giai chúng ta thế nào được ! Em đưa nàng đến đây, được cơm no áo ấm, so với lúc nàng bơ-vơ nơi khách-địa, sung sướng gấp nghìn phần. Được gặp gỡ may mắn như thế, trong bụng tự nhiên cảm kích ơn em. Em sẽ ngầm xin với Trâu đại-nhân cho em cùng nàng phối hợp, lo gì nàng chẳng vâng thuận. Bấy giờ chẳng những em lấy được mỹ-nhân, mà nàng làm nên to tát, cũng vẻ-vang cho anh em chúng ta.

Gật đầu, Như-Buru nói : Phương-pháp ấy được đấy. Nhưng chú định muốn lấy nàng, thì ít ra cũng phải làm ra tay lung-lạc nàng mới được chứ ?

Bàn bạc xong rồi, hai người vào nhà trong nghỉ-ngoi. Như-Buru cười nói với Tuệ-Tiên : Nữ anh-hùng tới đây, chia sẻ gánh nặng hộ chúng tôi không phải ít. Xưa nay tôi là người bảo-hộ đại-nhân trong khi ban đêm ; nay có cô-nương, thì chúng tôi hộ-vệ ngài ban ngày. Nhà của đại-nhân chia làm ba gian : một gian là buồng xem công-văn, một gian là buồng nghe đàn hát, còn một gian nữa là buồng ngủ. Sau khi cô-nương dùng cơm chiều rồi, thì phải đến ngồi chờ ở gian buồng xem công-văn. Khi cụ lớn đến thì cô-nương phải làm lễ chào. Khi cụ lớn xem công-văn, thì cô-nương phải đứng hầu luôn bên cạnh ngài. Khi xem công-văn xong, thì ngài sang

NGHĨA MÀU-NHIÊM VỀ “KHÍ-CÔNG”

(Tiếp theo)

mà tập lấy một vài ngón quyền ngón cước, thế đã tự cho là khá rồi. Đó là cái quyền-kỹ của bậc hạ-thủ không thể gọi là nhu-thuật được. Người học-giả phải phân biệt cho tinh tường.

Nghệ-thuật của bậc trung-thừa, chẳng qua chỉ « cứng nhiều mềm ít » nhưng cũng còn có phép tắc, có môn phái, nếu học trái lại, nghĩa là « mềm nhiều cứng ít », thì có khó gì mà không vượt lên đến bậc thượng-thừa.

Tệ nhất là bậc hạ-thừa : đã không có thầy giỏi, hạn hay chỉ bảo cho, chỉ biết lấy vài lối tầm thường, để lòn những người chưa từng luyện-tập; nếu gặp phải tay thuộc phái nhu-thuật, thì thấy ngay cái « bại » ở trước mắt.

Bởi đó mà xem, nghề võ lấy cương, nhu, biến-hóa làm then chốt; học mà tới đến cực-diệu, là bậc thượng-thừa, cương nhiều, nhu ít, biết giữ phép tắc, là bậc trung-thừa. Đến như có cương mà không có nhu, chỉ chăm chăm về cái mạnh huyết khí, luyện được vài đường quyền cước loàng-xoàng, đó là bậc thấp lắm.

Hỡi người mới học, sao chớ lấy đó làm gương !

THIÊN THỨ HAI

Nói về năm điều thiết-yếu

Thuật đã chia ra mềm, cứng thì cái lợi hại cũng do sự mềm, cứng đó mà sinh ra. Người học phải biết mà cẩn thận ngay từ lúc ban đầu, mới chánh khỏi được cái hại bất-kỳ. Bởi đó, mới có năm điều cốt-yếu như sau này :

(Còn nữa)

IMP. TRUNG-BAC TAN-VAN, HANOI

Certifié conforme au mariage de 2008
Hanoi le 16 Décembre 1938
POE